TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ BẾN TRE** **TỈNH BẾN TRE**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 268/2024/QĐST-HNGĐ	*Thành phố Bến Tre, ngày 12 tháng 11 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 370/2024/TLST-HNGĐ ngày 16 tháng 10 năm 2024, giữa:

* *Nguyên đơn*: Bà Phạm Thị Kiều O, sinh năm: 1987;

Nơi cư trú: Số 18, ấp T, xã TB, huyện M, tỉnh Bến Tre.

* *Bị đơn:* Ông Nguyễn Hoàng A, sinh năm: 1980;

Nơi cư trú: Số 361B, Khu phố N, phường P, thành phố BT, tỉnh Bến Tre.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 04 tháng 11 năm 2024,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 04 tháng 11 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Phạm Thị Kiều O và ông Nguyễn Hoàng A.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: giao cho bà Phạm Thị Kiều O là người trực tiếp nuôi dưỡng

con chung tên Nguyễn Phạm Ngọc N, sinh ngày: 13/3/2014; giao cho ông Nguyễn Hoàng A là người trực tiếp nuôi dưỡng con chung tên Nguyễn Phạm Hồng N, sinh ngày: 13/10/2011. Ghi nhận bà Phạm Thị Kiều O và ông Nguyễn Hoàng A không ai yêu cầu ai cấp dưỡng nuôi con. Người không trực tiếp nuôi con chung được quyền đến thăm, chăm sóc và giáo dục con chung không ai được quyền ngăn cản. Vì quyền và lợi ích mọi mặt của con chung, khi cần thiết các bên có quyền yêu cầu Tòa án thay đổi người trực tiếp nuôi con cũng như mức cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: bà Phạm Thị Kiều O và ông Nguyễn Hoàng A cùng khai không có nên Tòa án không xem xét, giải quyết.

- Về nợ chung: bà Phạm Thị Kiều O và ông Nguyễn Hoàng A cùng khai không có nên Tòa án không xem xét, giải quyết.

- Về án phí: Án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm được giảm 50% là 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng, do bà Phạm Thị Kiều O nộp nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0005203 ngày 14 tháng 10 năm 2024 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre. Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre hoàn trả lại cho bà Phạm Thị Kiều O số tiền 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng theo biên lai thu tiền nêu trên.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND TP Bến Tre;
- UBND phường P, thành phố BT, tỉnh Bến Tre;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Lê Hoàng Út